

**TỔNG CÔNG TY
CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
QUỐC TẾ VIETTEL**

Digitally signed by TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ QUỐC TẾ VIETTEL
DN: C=VN, L=THÀNH PHỐ HÀ NỘI, CN=TỔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC TẾ VIETTEL,
OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0102409426
Reason: I am the author of this document
Location: Minhtoan@
Date: 2026.04.02 19:27:45+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2024.3.0

Phụ lục 1

DANH SÁCH HỢP ĐỒNG GIAO DỊCH GIỮA TỔNG CÔNG TY NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA TỔNG CÔNG TY

I – Hợp đồng giao dịch bằng VNĐ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng	Giá trị hợp đồng
1	Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Sản xuất thiết bị Viettel	Người liên quan	0500141369 do Sở KHĐT Hà Nội cấp	Thôn An Bình, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Tháng 1	04/NQ-HĐQT 13/01/2025	Hợp đồng mua Thiết bị antenna	10.387.716.454 VNĐ
2	Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Sản xuất thiết bị Viettel	Người liên quan	0500141369 do Sở KHĐT Hà Nội cấp	Thôn An Bình, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Tháng 4	32/NQ-HĐQT 28/4/2025	Hợp đồng mua Thiết bị antenna	10.221.332.297 VNĐ
3	Công ty TNHH MTV Logistics Viettel	Người liên quan	0310783329 do Sở KHĐT Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 18/04/2011	306 Lý Thường Kiệt, P.6, Tân Bình, Tp Hồ Chí Minh	Tháng 4	33/NQ-HĐQT 28/4/2025	Hợp đồng mua dịch vụ Logistic	21.058.360.612 VNĐ
4	Tổng Công ty CP Công trình Viettel	Người liên quan	0104753865 do KHĐT Hà Nội cấp	Số 1 Giang Văn Minh, Phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội	Tháng 7	56/NQ-HĐQT 15/7/2025	Hợp đồng mua dịch vụ giám sát đầu tư tại Tanzania	9.064.344.332 VNĐ
TỔNG								50.731.753.695 VNĐ

Ghi chú/Note: số Giấy NSH*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

II – Hợp đồng giao dịch bằng USD:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng	Giá trị hợp đồng
1	Công ty Viettel Cambodia Pte.Ltd	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 730/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội	Số 42 đường 242 phường Chaktumuk, quận Daun Penh, Phnompenh, Campuchia	Tháng 1	01/NQ-HĐQT 01/01/2025	Ký kết hợp đồng quản lý dự án với VTC	6,120,000.00 USD
2	Công ty Viettel Burundi S.A	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 690/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội cấp ngày 26/03/2014	Số 24, Avenue de L/Oua, Quartier Industriel, Ngagara, Bujimbura-Marie, Cộng hòa Bu-run-di	Tháng 1	02/NQ-HĐQT 01/01/2025	Ký kết hợp đồng quản lý dự án với VTB	2,644.701.18 USD
3	Công ty Viettel Tanzania	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 689/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội cấp ngày 24/03/2014	Plot No. 145, Regent Estate, Migombani street, Mikocheni, Post box 110230, Dar es Salaam, Cộng hòa Thống nhất Tan-da-ni-a	Tháng 1	03/NQ-HĐQT 01/01/2025	Ký kết hợp đồng quản lý dự án với VTZ	2,677.376.47 USD
4	Công ty Star Telecom Co., Ltd	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 103/BKH-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội cấp ngày 27/02/2008	Đường Nongbone, phường Phonesay, quận Saysettha, thành phố Vientiane, CHDCND Lào	Tháng 1	04/NQ-HĐQT 13/01/2025	Hợp đồng bán Thiết bị antenna	292,000.00 USD
5	Công ty National Telecom S.A	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 377/BKH-ĐTRNN/ĐC2 ngày 19/01/2022	Phố Corner of Fernand and Ave Martin Luther King (Pont Morin), Port Au Prince, Haiti	Tháng 1	04/NQ-HĐQT 13/01/2025	Hợp đồng bán Thiết bị antenna	392,430.00 USD
6	Công ty National Telecom S.A	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 377/BKH-ĐTRNN/ĐC2 ngày 19/01/2022.	Phố Corner of Fernand and Ave Martin Luther King (Pont Morin), Port Au Prince, Haiti	Tháng 3	24/NQ-HĐQT 19/3/2025	Hợp đồng bán Thiết bị DWDM	632,727.00 USD

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCB/HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng	Giá trị hợp đồng
7	Công ty National Telecom S.A	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 377/BKH-ĐTRNN/ĐC2 ngày 19/01/2022.	Phố Corner of Fernand and Ave Martin Luther King (Pont Morin), Port Au Prince, Haiti	Tháng 3	24/NQ-HĐQT 19/3/2025	Hợp đồng bán Thiết bị CNTT	363,602.00 USD
8	Công ty National Telecom S.A	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 377/BKH-ĐTRNN/ĐC2 ngày 19/01/2022.	Phố Corner of Fernand and Ave Martin Luther King (Pont Morin), Port Au Prince, Haiti	Tháng 3	24/NQ-HĐQT 19/3/2025	Hợp đồng bán Thiết bị CORE	864,261.00 USD
9	Công ty Viettel Cambodia Pte.Ltd	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 730/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội	Số 42 đường 242 phường Chaktumuk, quận Daun Penh, Phnompenh, Campuchia	Tháng 4	31/NQ-HĐQT 16/4/2025	Hợp đồng bán Thiết bị Metro Cisco	5,191,278.00 USD
10	Công ty Movitel, S.A	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 404/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội cấp ngày 11/11/2010	Bairro da Sommerchield, số 6 đường Dr. Francisco Barreto, thành phố Maputo, Mozambique	Tháng 4	31/NQ-HĐQT 16/4/2025	Hợp đồng bán Thiết bị Metro Juniper	1,208,337.00 USD
11	Công ty Viettel Cambodia Pte.Ltd	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 730/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội	Số 42 đường 242 phường Chaktumuk, quận Daun Penh, Phnompenh, Campuchia	Tháng 4	32/NQ-HĐQT 28/4/2025	Hợp đồng bán Thiết bị Antenna	2,149,639.79 USD
12	Công ty Viettel Cambodia Pte.Ltd	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 730/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội	Số 42 đường 242 phường Chaktumuk, quận Daun Penh, Phnompenh, Campuchia	Tháng 4	32/NQ-HĐQT 28/4/2025	Hợp đồng bán Thiết bị Antenna	316,704.00 USD
13	Công ty Viettel Cambodia Pte.Ltd	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 730/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội	Số 42 đường 242 phường Chaktumuk, quận Daun Penh, Phnompenh, Campuchia	Tháng 4	32/NQ-HĐQT 28/4/2025	Hợp đồng bán Thiết bị Vô tuyến	10,464,657.19 USD
14	Công ty Star	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 103/BKH-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt	Đường Nongbone, phường Phonesay, quận Saysettha,	Tháng 4	32/NQ-HĐQT 28/4/2025	Hợp đồng bán Thiết bị Anten 8 port + 4 port	102,120.52 USD

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng	Giá trị hợp đồng
	Telecom Co., Ltd		Nam cấp Hà Nội cấp ngày 27/02/2008	thành phố Vientiane, CHDCND Lào				
15	Công ty Star Telecom Co., Ltd	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 103/BKH-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội cấp ngày 27/02/2008	Đường Nongbone, phường Phonesay, quận Saysettha, thành phố Vientiane, CHDCND Lào	Tháng 4	32/NQ-HĐQT 28/4/2025	Hợp đồng bán Thiết bị Anten 12 port	151,823.79 USD
16	Công ty Star Telecom Co., Ltd	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 103/BKH-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội cấp ngày 27/02/2008	Đường Nongbone, phường Phonesay, quận Saysettha, thành phố Vientiane, CHDCND Lào	Tháng 4	32/NQ-HĐQT 28/4/2025	Hợp đồng bán Thiết bị Anten 8 port	64,960.31 USD
17	Công ty Star Telecom Co., Ltd	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 103/BKH-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội cấp ngày 27/02/2008	Đường Nongbone, phường Phonesay, quận Saysettha, thành phố Vientiane, CHDCND Lào	Tháng 4	32/NQ-HĐQT 28/4/2025	Hợp đồng bán Thiết bị Jumper	16,425.94 USD
18	Công ty Star Telecom Co., Ltd	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 103/BKH-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội cấp ngày 27/02/2008	Đường Nongbone, phường Phonesay, quận Saysettha, thành phố Vientiane, CHDCND Lào	Tháng 4	32/NQ-HĐQT 28/4/2025	Hợp đồng bán Thiết bị Jumper	53,005.93 USD
19	Công ty National Telecom S.A	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 377/BKH-ĐTRNN/ĐC2 ngày 19/01/2022	Phố Corner of Fernand and Ave Martin Luther King (Pont Morin), Port Au Prince, Haiti	Tháng 4	32/NQ-HĐQT 28/4/2025	Hợp đồng bán Thiết bị Anten 12 port	126,526.00 USD
20	Công ty National Telecom S.A	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 377/BKH-ĐTRNN/ĐC2 ngày 19/01/2022	Phố Corner of Fernand and Ave Martin Luther King (Pont Morin), Port Au Prince, Haiti	Tháng 4	32/NQ-HĐQT 28/4/2025	Hợp đồng bán Thiết bị Anten 12 port	84,350.00 USD

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCB/HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng	Giá trị hợp đồng
21	Công ty Viettel Cambodia Pte.Ltd	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 730/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội	Số 42 đường 242 phường Chaktumuk, quận Daun Penh, Phnompenh, Campuchia	Tháng 5	36/NQ-HĐQT 07/5/2025	Hợp đồng bán Thiết bị Core	3,444,000.00 USD
22	Công ty Viettel Cambodia Pte.Ltd	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 730/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội	Số 42 đường 242 phường Chaktumuk, quận Daun Penh, Phnompenh, Campuchia	Tháng 5	36/NQ-HĐQT 07/5/2025	Hợp đồng bán Thiết bị Bình acquy 48V 100Ah	2,184,120.00 USD
23	Công ty National Telecom S.A	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 377/BKH-ĐTRNN/ĐC2 ngày 19/01/2022	Phố Corner of Fernand and Ave Martin Luther King (Pont Morin), Port Au Prince, Haiti	Tháng 5	37/NQ-HĐQT 12/5/2025	Hợp đồng bán Thiết bị Vô tuyến	281,000.00 USD
24	Công ty Star Telecom Co., Ltd	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 103/BKH-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội cấp ngày 27/02/2008	Đường Nongbone, phường Phonesay, quận Saysettha, thành phố Vientiane, CHDCND Lào	Tháng 5	37/NQ-HĐQT 12/5/2025	Hợp đồng bán Thiết bị Vô tuyến Pha 1	971,400.00 USD
25	Công ty Star Telecom Co., Ltd	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 103/BKH-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội cấp ngày 27/02/2008	Đường Nongbone, phường Phonesay, quận Saysettha, thành phố Vientiane, CHDCND Lào	Tháng 5	37/NQ-HĐQT 12/5/2025	Hợp đồng bán Thiết bị Vô tuyến Pha 2	1,534,000.00 USD
26	Công ty Star Telecom Co., Ltd	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 103/BKH-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội cấp ngày 27/02/2008	Đường Nongbone, phường Phonesay, quận Saysettha, thành phố Vientiane, CHDCND Lào	Tháng 5	37/NQ-HĐQT 12/5/2025	Hợp đồng bán Thiết bị License Vô tuyến	120,000.00 USD
27	Công ty National Telecom S.A	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 377/BKH-ĐTRNN/ĐC2 ngày 19/01/2022	Phố Corner of Fernand and Ave Martin Luther King (Pont Morin), Port Au Prince, Haiti	Tháng 5	38/NQ-HĐQT 12/5/2025	Hợp đồng bán Thiết bị Vô tuyến Pha 1	4,719,000.00 USD

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng	Giá trị hợp đồng
28	Công ty National Telecom S.A	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 377/BKH-ĐTRNN/ĐC2 ngày 19/01/2022	Phố Corner of Fernand and Ave Martin Luther King (Pont Morin), Port Au Prince, Haiti	Tháng 5	38/NQ-HĐQT 12/5/2025	Hợp đồng bán Thiết bị Vô tuyến Pha 2	2,866,000.00 USD
29	Công ty Star Telecom Co., Ltd	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 103/BKH-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội cấp ngày 27/02/2008	Đường Nongbone, phường Phonesay, quận Saysettha, thành phố Vientiane, CHDCND Lào	Tháng 5	38/NQ-HĐQT 12/5/2025	Hợp đồng bán Thiết bị Vô tuyến Pha 1	487,200.00 USD
30	Công ty Star Telecom Co., Ltd	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 103/BKH-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội cấp ngày 27/02/2008	Đường Nongbone, phường Phonesay, quận Saysettha, thành phố Vientiane, CHDCND Lào	Tháng 5	38/NQ-HĐQT 12/5/2025	Hợp đồng bán Thiết bị Vô tuyến Pha 2	1,010,000.00 USD
31	Công ty National Telecom S.A	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 377/BKH-ĐTRNN/ĐC2 ngày 19/01/2022	Phố Corner of Fernand and Ave Martin Luther King (Pont Morin), Port Au Prince, Haiti	Tháng 5	41/NQ-HĐQT 29/5/2025	Hợp đồng bán Thiết bị Vô tuyến Pha 1	436,800.00 USD
32	Công ty National Telecom S.A	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 377/BKH-ĐTRNN/ĐC2 ngày 19/01/2022	Phố Corner of Fernand and Ave Martin Luther King (Pont Morin), Port Au Prince, Haiti	Tháng 5	41/NQ-HĐQT 29/5/2025	Hợp đồng bán Thiết bị Vô tuyến Pha 2	1,389,500.00 USD
33	Công ty Viettel Cambodia Pte.Ltd	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 730/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội	Số 42 đường 242 phường Chaktumuk, quận Daun Penh, Phnompenh, Campuchia	Tháng 6	42/NQ-HĐQT 29/5/2025	Hợp đồng bán Thiết bị CNTT	548,589.00 USD
34	Công ty Viettel Cambodia Pte.Ltd	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 730/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội	Số 42 đường 242 phường Chaktumuk, quận Daun Penh, Phnompenh, Campuchia	Tháng 6	42/NQ-HĐQT 29/5/2025	Hợp đồng bán Thiết bị IPCORE	890,630.00 USD

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng	Giá trị hợp đồng
35	Công ty Movitel, S.A	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 404/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội cấp ngày 11/11/2010	Bairro da Sommerchield, số 6 đường Dr. Francisco Barreto, thành phố Maputo, Mozambique	Tháng 6	45/NQ-HĐQT 10/6/2025	Hợp đồng bán Thiết bị máy chủ quan trọng + Thiết bị SAN Switch	441,352.00 USD
36	Công ty Movitel, S.A	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 404/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội cấp ngày 11/11/2010	Bairro da Sommerchield, số 6 đường Dr. Francisco Barreto, thành phố Maputo, Mozambique	Tháng 6	45/NQ-HĐQT 10/6/2025	Hợp đồng bán Thiết bị máy chủ cho hệ thống phổ thông	183,718.00 USD
37	Công ty Movitel, S.A	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 404/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội cấp ngày 11/11/2010	Bairro da Sommerchield, số 6 đường Dr. Francisco Barreto, thành phố Maputo, Mozambique	Tháng 6	45/NQ-HĐQT 10/6/2025	Hợp đồng bán Thiết bị máy chủ quan trọng + Phụ kiện lắp đặt	651,120.00 USD
38	Công ty Movitel, S.A	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 404/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội cấp ngày 11/11/2010	Bairro da Sommerchield, số 6 đường Dr. Francisco Barreto, thành phố Maputo, Mozambique	Tháng 6	45/NQ-HĐQT 10/6/2025	Hợp đồng bán Thiết bị Lưu trữ và Giải pháp Object	393,668.00 USD
39	Công ty M-Mola	Công ty con của Công ty Movitel, S.A		Bairro da Sommerchield, số 6 đường Dr. Francisco Barreto, thành phố Maputo, Mozambique	Tháng 6	45/NQ-HĐQT 10/6/2025	Hợp đồng bán Thiết bị máy chủ quan trọng + Thiết bị SAN Switch	1,089,075.00 USD
40	Công ty M-Mola	Công ty con của Công ty Movitel, S.A		Bairro da Sommerchield, số 6 đường Dr. Francisco Barreto, thành phố Maputo, Mozambique	Tháng 6	45/NQ-HĐQT 10/6/2025	Hợp đồng bán Thiết bị máy chủ cho hệ thống phổ thông	282,963.00 USD

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng	Giá trị hợp đồng
41	Công ty M-Mola	Công ty con của Công ty Movitel, S.A		Bairro da Sommerchield, số 6 đường Dr. Francisco Barreto, thành phố Maputo, Mozambique	Tháng 6	45/NQ-HĐQT 10/6/2025	Hợp đồng bán Thiết bị máy chủ quan trọng + Phụ kiện lắp đặt	25,745.00 USD
42	Công ty M-Mola	Công ty con của Công ty Movitel, S.A		Bairro da Sommerchield, số 6 đường Dr. Francisco Barreto, thành phố Maputo, Mozambique	Tháng 6	45/NQ-HĐQT 10/6/2025	Hợp đồng bán Thiết bị Lưu trữ và Giải pháp Object	603,384.00 USD
43	Công ty M-Mola	Công ty con của Công ty Movitel, S.A		Bairro da Sommerchield, số 6 đường Dr. Francisco Barreto, thành phố Maputo, Mozambique	Tháng 6	45/NQ-HĐQT 10/6/2025	Hợp đồng bán Thiết bị chuyển mạch	135,345.00 USD
44	Công ty National Telecom S.A	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 377/BKH-ĐTRNN/ĐC2 ngày 19/01/2022	Phố Corner of Fernand and Ave Martin Luther King (Pont Morin), Port Au Prince, Haiti	Tháng 6	45/NQ-HĐQT 10/6/2025	Hợp đồng bán Thiết bị máy chủ quan trọng + Thiết bị SAN Switch	1,139,892.00 USD
45	Công ty National Telecom S.A	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 377/BKH-ĐTRNN/ĐC2 ngày 19/01/2022	Phố Corner of Fernand and Ave Martin Luther King (Pont Morin), Port Au Prince, Haiti	Tháng 6	45/NQ-HĐQT 10/6/2025	Hợp đồng bán Thiết bị máy chủ cho hệ thống phổ thông	300,692.00 USD
46	Công ty National Telecom S.A	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 377/BKH-ĐTRNN/ĐC2 ngày 19/01/2022	Phố Corner of Fernand and Ave Martin Luther King (Pont Morin), Port Au Prince, Haiti	Tháng 6	45/NQ-HĐQT 10/6/2025	Hợp đồng bán Thiết bị máy chủ quan trọng + Phụ kiện lắp đặt	59,952.00 USD

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng	Giá trị hợp đồng
47	Công ty National Telecom S.A	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 377/BKH-ĐTRNN/ĐC2 ngày 19/01/2022	Phố Corner of Fernand and Ave Martin Luther King (Pont Morin), Port Au Prince, Haiti	Tháng 6	45/NQ-HĐQT 10/6/2025	Hợp đồng bán Thiết bị Lưu trữ và Giải pháp Object	312,196.00 USD
48	Công ty Viettel Cambodia Pte.Ltd	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 730/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội	Số 42 đường 242 phường Chaktumuk, quận Daun Penh, Phnompenh, Campuchia	Tháng 6	45/NQ-HĐQT 10/6/2025	Hợp đồng bán Thiết bị máy chủ quan trọng + Thiết bị SAN Switch	423,803.00 USD
49	Công ty Viettel Cambodia Pte.Ltd	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 730/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội	Số 42 đường 242 phường Chaktumuk, quận Daun Penh, Phnompenh, Campuchia	Tháng 6	45/NQ-HĐQT 10/6/2025	Hợp đồng bán Thiết bị máy chủ cho hệ thống phổ thông	526,005.00 USD
50	Công ty Viettel Cambodia Pte.Ltd	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 730/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội	Số 42 đường 242 phường Chaktumuk, quận Daun Penh, Phnompenh, Campuchia	Tháng 6	45/NQ-HĐQT 10/6/2025	Hợp đồng bán Thiết bị máy chủ quan trọng + Phụ kiện lắp đặt	29,268.00 USD
51	Công ty Viettel Cambodia Pte.Ltd	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 730/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội	Số 42 đường 242 phường Chaktumuk, quận Daun Penh, Phnompenh, Campuchia	Tháng 6	45/NQ-HĐQT 10/6/2025	Hợp đồng bán Thiết bị Lưu trữ và Giải pháp Object	255,831.00 USD
52	Công ty Movitel, S.A	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 404/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội cấp ngày 11/11/2010	Bairro da Sommerchield, số 6 đường Dr. Francisco Barreto, thành phố Maputo, Mozambique	Tháng 6	46/NQ-HĐQT 10/6/2025	Hợp đồng bán Thiết bị Metro Juniper	4,260,352.00 USD
53	Công ty Viettel	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 730/BKHĐT-	Số 42 đường 242 phường Chaktumuk, quận Daun	Tháng 6	46/NQ-HĐQT 10/6/2025	Hợp đồng bán Thiết bị Metro Juniper	2,150,070.00 USD

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng	Giá trị hợp đồng
	Cambodia Pte.Ltd		ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội	Penh, Phnompenh, Campuchia				
54	Công ty Viettel Cambodia Pte.Ltd	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 730/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội	Số 42 đường 242 phường Chaktumuk, quận Daun Penh, Phnompenh, Campuchia	Tháng 6	50/NQ-HĐQT 25/6/2025	Hợp đồng bán Thiết bị Vô tuyến	3,022,828.00 USD
55	Công ty Viettel Cambodia Pte.Ltd	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 730/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội	Số 42 đường 242 phường Chaktumuk, quận Daun Penh, Phnompenh, Campuchia	Tháng 6	51/NQ-HĐQT 25/6/2025	Hợp đồng bán Thiết bị bình acquy lithium 48V 100Ah	2,526,120.00 USD
56	Công ty Viettel Cambodia Pte.Ltd	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 730/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội	Số 42 đường 242 phường Chaktumuk, quận Daun Penh, Phnompenh, Campuchia	Tháng 7	61/NQ-HĐQT 24/7/2025	Hợp đồng bán thiết bị Metro Cisco	332,111.00 USD
57	Công ty Star Telecom Co., Ltd	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 103/BKH-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội cấp ngày 27/02/2008	Đường Nongbone, phường Phonesay, quận Saysettha, thành phố Vientiane, CHDCND Lào	Tháng 8	69/NQ-HĐQT 27/8/2025	Hợp đồng bán thiết bị vô tuyến Huawei Pha 2	1,534,000.00 USD
58	Công ty Star Telecom Co., Ltd	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 103/BKH-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội cấp ngày 27/02/2008	Đường Nongbone, phường Phonesay, quận Saysettha, thành phố Vientiane, CHDCND Lào	Tháng 8	69/NQ-HĐQT 27/8/2025	Hợp đồng bán thiết bị vô tuyến ZTE Pha 2	1,010,000.00 USD
59	Công ty Viettel Cambodia Pte.Ltd	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 730/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội	Số 42 đường 242 phường Chaktumuk, quận Daun Penh, Phnompenh, Campuchia	Tháng 9	72/NQ-HĐQT 12/9/2025	Hợp đồng bán thiết bị máy phát điện xăng	2,384,986.00 USD
60	Công ty Movitel, S.A	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 404/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt	Bairro da Sommerchild, số 6 đường Dr. Francisco Barreto, thành phố Maputo, Mozambique	Tháng 10	77/NQ-HĐQT 06/10/2025	Hợp đồng bán thiết bị Switch	120,410.58 USD

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng	Giá trị hợp đồng
			Nam cấp Hà Nội cấp ngày 11/11/2010					
61	Công ty Viettel Cambodia Pte.Ltd	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 730/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội	Số 42 đường 242 phường Chaktumuk, quận Daun Penh, Phnompenh, Campuchia	Tháng 10	77/NQ-HĐQT 06/10/2025	Hợp đồng bán máy nổ dầu	2,730,000.00 USD
62	Công ty National Telecom S.A	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 377/BKH-ĐTRNN/ĐC2 ngày 19/01/2022	Phố Corner of Fernand and Ave Martin Luther King (Pont Morin), Port Au Prince, Haiti	Tháng 12	84/NQ-HĐQT 12/12/2025	Hợp đồng bán thiết bị Storage	248,885.00 USD
63	Công ty National Telecom S.A	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 377/BKH-ĐTRNN/ĐC2 ngày 19/01/2022	Phố Corner of Fernand and Ave Martin Luther King (Pont Morin), Port Au Prince, Haiti	Tháng 12	84/NQ-HĐQT 12/12/2025	Hợp đồng bán thiết bị mạng	281,474.00 USD
64	Công ty National Telecom S.A	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 377/BKH-ĐTRNN/ĐC2 ngày 19/01/2022	Phố Corner of Fernand and Ave Martin Luther King (Pont Morin), Port Au Prince, Haiti	Tháng 12	84/NQ-HĐQT 12/12/2025	Hợp đồng bán thiết bị máy chủ và phụ kiện	1,739,228.00 USD
TỔNG								83,993,638.7 USD

Ghi chú/Note: số Giấy NSH*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

III – Hợp đồng bảo lãnh:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng	Giá trị hợp đồng
1	Công ty Viettel Burundi S.A	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 690/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội cấp ngày 26/03/2014	Số 24, Avenue de L'Oua, Quartier Industriel, Ngagara, Bujimbura-Marie, Cộng hòa Bu-run-di	Tháng 1	05/NQ-HĐQT 13/01/2025	VTG bảo lãnh khoản vay cho VTB theo tỷ lệ góp vốn	30 triệu USD (bảo lãnh 94,988%)
1	Công ty Viettel Tanzania	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 689/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội cấp ngày 24/03/2014	Plot No. 145, Regent Estate, Migombani street, Mikocheni, Post box 110230, Dar es Salaam, Cộng hòa Thống nhất Tan-da-ni-a	Tháng 4	30/NQ-HĐQT 14/4/2025	Hợp đồng vay song phương với Ngân hàng TNHH MTV Woori Việt Nam có bảo lãnh của VTG	20 triệu USD
2	Công ty Viettel Tanzania	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 689/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội cấp ngày 24/03/2014	Plot No. 145, Regent Estate, Migombani street, Mikocheni, Post box 110230, Dar es Salaam, Cộng hòa Thống nhất Tan-da-ni-a	Tháng 6	55/NQ-HĐQT 29/6/2025	VTG bảo lãnh Hợp đồng vay của VTZ tại Wooribank	30 triệu USD
3	Công ty Viettel Tanzania	Người liên quan	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 689/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội cấp ngày 24/03/2014	Plot No. 145, Regent Estate, Migombani street, Mikocheni, Post box 110230, Dar es Salaam, Cộng hòa Thống nhất Tan-da-ni-a	Tháng 8	66/NQ-HĐQT 27/8/2025	VTG bảo lãnh Hợp đồng vay hợp vốn của VTZ do Wooribank thu xếp	100 triệu USD
TỔNG								180 triệu USD

Ghi chú/Note: số Giấy NSH*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)